TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:100/2023/QĐST-HNGĐ	*Đ, ngày 08 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 227/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lầu Thị K** - Sinh năm 1989; Địa chỉ: Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn:* Ông **Ly A C**, sinh năm: 1987; Nơi ĐKTT: Bản C, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam N (Địa chỉ: xã N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lầu Thị K và ông Ly A C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về hôn nhân: Bà **Lầu Thị K** và ông **Ly A C** thuận tình ly hôn.

* Về nuôi con: Giao cháu giao các cháu Ly Thị Y, sinh ngày 20/02/2007 và cháu Ly Minh P, sinh ngày 05/3/2009 cho bà Ly Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác;

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Ly A C không phải cấp dưỡng nuôi con.

* Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Bà Lầu Thị K và ông Ly A C là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Lầu Thị K và ông Ly A C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ;
- UBND xã N, huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bằng